

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **43** /2013/QĐ-UBND

*Bình Thuận, ngày 18 tháng 9 năm 2013*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định tỷ lệ (%) chi phí khoán cho việc tổ chức bán đấu giá tài sản là tang vật, phương tiện tịch thu sung quỹ nhà nước do vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Thuận**

TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ

ĐẾN SỐ: 7767  
Ngày: 20/9

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 12/2010/TT-BTC ngày 20 tháng 01 năm 2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc xử lý tang vật vi phạm hành chính là hàng hóa, vật phẩm dễ bị hư hỏng và quản lý số tiền thu được từ xử lý tang vật, phương tiện tịch thu sung quỹ nhà nước do vi phạm hành chính;

Căn cứ Thông tư số 137/2010/TT-BTC ngày 15 tháng 9 năm 2010 của Bộ Tài chính quy định việc xác định giá khởi điểm của tài sản nhà nước bán đấu giá và chế độ tài chính của Hội đồng Bán đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 139/2011/TT-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2011 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 12/2010/TT-BTC ngày 20 tháng 01 năm 2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc xử lý tang vật vi phạm hành chính là hàng hóa, vật phẩm dễ bị hư hỏng và quản lý số tiền thu được từ xử lý tang vật, phương tiện tịch thu sung quỹ nhà nước do vi phạm hành chính;

Căn cứ Thông tư số 215/2012/TT-BTC ngày 10 tháng 12 năm 2012 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện một số nội dung về quản lý, xử lý tang vật, phương tiện tịch thu sung quỹ Nhà nước do vi phạm hành chính;

Theo đề nghị của Sở Tài chính,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định tỷ lệ (%) chi phí khoán cho việc tổ chức bán đấu giá tài sản là tang vật, phương tiện tịch thu sung quỹ Nhà nước do vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Thuận, cụ thể như sau:

1. Đối tượng áp dụng: Hội đồng bán đấu giá tài sản cấp huyện, Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản, cơ quan của người ra quyết định tịch thu.

2. Tỷ lệ (%) chi phí khoán cho việc tổ chức bán đấu giá tài sản là tang vật, phương tiện bị tịch thu sung quỹ Nhà nước do vi phạm hành chính:

| S<br>T<br>T | Giá trị tài sản bán được của một<br>cuộc bán đấu giá | Tỷ lệ (%) chi phí khoán                                                                                                   |
|-------------|------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1           | Dưới 50 triệu đồng                                   | 5% giá trị tài sản bán được                                                                                               |
| 2           | Từ 50 triệu đồng đến 300 triệu đồng                  | 2% giá trị tài sản bán được                                                                                               |
| 3           | Từ trên 300 triệu đồng đến 1 tỷ đồng                 | 1,5% giá trị tài sản bán được                                                                                             |
| 4           | Từ trên 1 tỷ đồng đến 10 tỷ đồng                     | 16,75 triệu đồng + 0,2% giá trị tài sản bán<br>được vượt 1 tỷ đồng                                                        |
| 5           | Từ trên 10 tỷ đồng đến 20 tỷ đồng                    | 34,75 triệu đồng + 0,15% giá trị tài sản<br>bán được vượt 10 tỷ đồng                                                      |
| 6           | Từ trên 20 tỷ đồng                                   | 49,75 triệu đồng + 0,1% giá trị tài sản bán<br>được vượt 20 tỷ đồng. Tổng số phí không<br>quá 300 triệu đồng/cuộc đấu giá |

## **Điều 2. Quản lý, sử dụng chi phí khoán**

1. Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản, Hội đồng bán đấu giá tài sản cấp huyện, cơ quan của người ra quyết định tịch thu được chủ động sử dụng chi phí khoán tại Điều 1 để chi cho hoạt động bán đấu giá tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu sung quỹ Nhà nước theo đúng các nội dung chi quy định tại Thông tư số 137/2010/TT-BTC ngày 15 tháng 9 năm 2010 của Bộ Tài chính và không vượt quá mức khoán chi phí tại Quyết định này.

2. Cuối năm ngân sách, Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản, Hội đồng bán đấu giá tài sản cấp huyện, cơ quan của người ra quyết định tịch thu thực hiện quyết toán chi phí thực tế cho việc tổ chức bán đấu giá tài sản là tang vật, phương tiện tịch thu sung quỹ nhà nước do vi phạm hành chính trong năm theo quy định hiện hành. Trường hợp số chi theo quyết toán thực tế nhỏ hơn so với chi phí khoán thì số chênh lệch xử lý như sau:

a) Đối với Hội đồng bán đấu giá tài sản cấp huyện, cơ quan của người ra quyết định tịch thu thực hiện nộp ngân sách nhà nước.

b) Đối với Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản được xử lý theo cơ chế tài chính hiện hành áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Công thương, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Tư pháp; Giám đốc Công an tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Bình Thuận; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

*Nơi nhận:*

- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Website Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp, Thanh tra tỉnh;
- Báo Bình Thuận;
- Đài Phát thanh - Truyền hình Bình Thuận;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Như Điều 4;
- Lưu VT, TH. Hùng ( b)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



*[Signature]*  
**Lê Tiên Phương**